TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 107/2018/QĐST- DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 05 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 212/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2018 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Như T,** sinh năm 1982

Nơi cư trú: ấp Bình An A, trị trấn Chợ Lách, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Chị Nguyễn Thị Như T ủy quyền cho anh Phạm Quốc V, sinh năm 1988, nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng (Văn bản ủy quyền ngày 24/8/2018).

- Bị đơn: 1/ Ông Phạm Văn C, sinh năm 1960

2/ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1962

Cùng nơi cư trú: ấp B, xã C, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Văn C và bà Nguyễn Thị B có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Nguyễn Thị Như T số tiền nợ vay gốc là 150.000.000 đồng và tiền lãi là 20.000.000 đồng, tổng cộng là 170.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu đồng). Thời hạn trả khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Chị Nguyễn Thị Như T có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Văn C và bà Nguyễn Thị B Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R034314 do Ủy ban nhân dân huyện Mỏ Cày cấp ngày 05/4/2001 đối với các thửa đất 518, 897, 896, 893, 892, 909, tờ bản đồ số 01, tọa lạc xã Cẩm Sơn, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: **4.250.000 đồng** (*Bốn triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)* ông Phạm Văn C và bà Nguyễn Thị B chịu và có nghĩa vụ liên đới nộp.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là: **4.537.500.000 đồng** (*Bốn triệu năm trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng)* theo biên lai thu số 0018790 ngày 20/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre cho chị Nguyễn Thị Như T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (3b);
- VKSND huyện MCN(1b);
- Chi cục THADS H.MCN(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (4b). TC:10b.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Diễm